

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2020/HS-ST**
Ngày: 18/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Anh

Bà Phùng Thị Khanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Thắng - Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng M**, sinh năm 1977; giới tính: Nam; HKTT: Tổ 3, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1947 và bà Trương Thị M1, sinh năm 1948; Gia đình có 02 anh chị em ruột, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Danh, chỉ bản số 282 lập ngày 07/4/2020 tại Công an quận H.

Nhân thân:

1. Bản án số 21/2002/HSST ngày 12/11/2002 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án từ ngày 11/6/2004.

2. Bản án số 143/2006/HSST ngày 24/3/2006 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án từ ngày 30/4/2008.

3. Bản án số 05/2011/HSST ngày 20/10/2010 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong bản án từ ngày 03/11/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2020 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/4/2020, Nguyễn Hồng M là đối tượng nghiện ma túy, điều khiển xe máy đi một mình đến khu vực C, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi tới nơi, M gặp và mua được của đối tượng nam giới không quen biết (Hiện chưa xác minh được nhân thân) 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, M điều khiển xe máy đem theo gói ma túy đi đến khu vực đầu Ngõ 102 đường T, phường M, quận H, thành phố Hà Nội để tìm nơi sử dụng và bị lực lượng Công an phường M kiểm tra hành chính, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng bàn giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: 01 gói giấy màu vàng kích thước (0,5x01)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi ma túy); 01 xe máy nhãn hiệu Motostar màu sơn xanh, biển kiểm soát 37P1-3332.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma túy trong gói giấy niêm phong đã thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 2824/KL-GĐ-PC09 ngày 16/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,245 gam.*

Tại Cáo trạng số 144/CT-VKS-HĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Hồng M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H duy trì quyền công tố: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, mép dán ngoài có chữ ký của bị cáo Nguyễn Hồng M, cán bộ công an Nguyễn Tuấn Anh và giám định viên Nguyễn Văn Hà;

Đối với chiếc xe máy đã thu giữ, là phương tiện Nguyễn Hồng M sử dụng để đi mua ma túy. Đề nghị áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự, sau 01 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Hồng M là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/4/2020, tại khu vực đầu Ngõ 102 đường T, phường M, quận H, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hồng M

đang có hành vi tàng trữ để sử dụng **0,245 gam** ma túy loại Heroine và bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự, tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm tới độc quyền quản lý biệt dược của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, nó làm ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe người sử dụng, nó hủy hoại nhân cách con người, là nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình và còn là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật; vì vậy pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, xử lý nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân, buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi mua bán ma túy, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý. Nhân thân bị cáo đã từng vi phạm pháp luật, đã bị xử tù về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã nhiều lần được cải tạo, giáo dục nhưng không tu dưỡng, sửa chữa hoàn thiện bản thân mà lại phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định

nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận H 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, mép dán ngoài có chữ ký của đối tượng Nguyễn Hồng M, cán bộ công an Nguyễn Tuấn Anh và giám định viên Nguyễn Văn Hà bên trong chứa ma túy là tang vật vụ án, đây là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Motorstar, màu xanh, BKS: 37P1-3332; số máy VMEM3G – 251989; số khung MA11BD5D-251989, Minh sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Kết quả điều tra xác định: xe máy trên được đăng ký sở hữu từ năm 2005, đứng tên chủ sở hữu là anh Trần Duy T sinh năm 1967, trú tại X11, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Năm 2016, anh T đã bán chiếc xe máy trên cho người không quen biết, khi bán có lập giấy tờ mua bán xe mỗi bên giữ 01 bản và giao đăng ký xe, nhưng hiện anh T không còn giữ giấy tờ mua bán xe. Năm 2019, Nguyễn Hồng M mua của người không quen biết rao bán trên mạng internet với giá 2.000.000 đồng, khi mua có cả giấy đăng ký xe. Kết quả tra cứu xác định, xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã đăng tin trên Báo An ninh thủ đô 3 số vào các ngày 03/7; 04/7 và 06/7/2020 tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Cần áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự, sau 1 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo: Vì bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng này. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu nào chứng minh, không có cơ sở điều tra, xử lý nên Tòa không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 45; 46; 106; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1- Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật

hình sự; Xử phạt: Nguyễn Hồng M 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/4/2020.

3- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, mép dán ngoài có chữ ký của đối tượng Nguyễn Hồng M, cán bộ công an Nguyễn Tuấn Anh và giám định viên Nguyễn Văn Hà.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Motorstar, màu xanh, BKS: 37P1-3332; số máy VMEM3G – 251989; số khung MA11BD5D-251989 M sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Kết quả tra cứu xác định, xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã đăng tin trên Báo An ninh thủ đô 3 số vào các ngày 03/7; 04/7 và 06/7/2020 tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự: sau 1 năm kể từ ngày đăng báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 8 năm 2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H).

4- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục THADS quận H;
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thoa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

